Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright
Học kỳ Thu, 2011

KINH TẾ VĨ MÔ
Lý thuyết và Chính sách
3/10/2011 – 12/1/2012

Đề cương môn học

Nhóm giảng viên:

Giảng viên:	Châu Văn Thành
	Đinh Vũ Trang Ngân
	Jonathan Pincus
Trợ giảng	Đỗ Thiên Anh Tuấn

Giờ học

Thứ Hai, thứ Tư: 08:30-10:00 sáng. Thảo luận: Thứ Sáu từ 08:30-10:00 sáng.

Giờ tiếp học viên

Nhóm giảng viên sẽ sẵn sàng hướng dẫn theo lịch sau đây, hay theo giờ hẹn trước.

	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu
Châu Văn Thành					
Đ. V. Trang Ngân	15:30-17:00		15:30-17:00		
Jonathan Pincus					

Mục tiêu môn học

Môn học này cung cấp cho học viên kiến thức cơ bản trong kinh tế vĩ mô và việc áp dụng những kiến thức đó cho nền kinh tế Việt Nam.

Mô tả môn học

Môn kinh tế vĩ mô nghiên cứu hành vi của toàn bộ nền kinh tế, bao gồm sự tăng trưởng sản xuất và tiêu dùng, và xu hướng của giá, lãi suất, việc làm, tỷ lệ thất nghiệp, và các yếu tố bên ngoài quốc gia có thể ảnh hưởng tới sự biến động hàng hóa, dịch vụ, và tiền. Chính phủ có thể tác động lên nền kinh tế vĩ mô thông qua các chính sách về thuế, chi tiêu chính phủ, các hoạt động đầu tư công, và nợ quốc gia, cũng như sự kiểm soát của ngân hàng trung ương đối với cung tiền. Môn kinh tế vĩ mô nghiên cứu các biến động dài hạn của sản lượng và mức giá, và cả các điều chỉnh ngắn hạn của cả nền kinh tế đối với các cú sốc bên ngoài và bên trong.

Môn học sẽ nghiên cứu bốn khu vực cơ bản: (1) Nền kinh tế thực; (2) Chính sách tài khóa, (3) Chính sách tiền tệ, (4) Nền kinh tế mở. Nền kinh tế thực bao gồm sự xác định các biến số tổng hợp trong tài khoản quốc gia, ví dụ như GDP, việc làm, lạm phát, tổng cung và tổng cầu. Khu vực tài khóa phân tích các chính sách tài khóa liên qua đến thuế, chi tiêu công, nợ chính phủ và đầu tư công. Khu vực tiền tệ tìm hiểu các ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp của các công cụ quản lý tiền tệ và vai trò quan trọng của ngân hàng trung ương. Phần kinh tế mở sẽ nghiên cứu về sự giao thương hàng hóa và dịch vụ quốc tế, nợ nước ngoài, và các chính sách về tỷ giá.

Phương pháp tiếp cận môn học này tập trung vào ứng dụng dựa trên lý thuyết căn bản. Chúng ta sẽ sử dụng các ví dụ cụ thể của nền kinh tế Việt Nam và các nước khác để tìm hiểu các khái niệm căn bản. Học viên sẽ học cách tìm hiểu những ý tưởng cốt yếu nhất về kinh tế vĩ mô thông qua các ví dụ và bài tập chính sách.

Đánh giá

Học viên được yêu cầu tham dự đầy đủ các buổi học, đọc kỹ tài liệu trước khi lên lớp, tích cực tham gia thảo luận trong lớp. Việc tham gia, bao gồm việc tham dự các buổi học và tham gia thảo luận trong lớp, chiếm 20% của điểm cuối cùng.

Học viên cũng sẽ thi giữa kỳ (18/11) và cuối kỳ (11/1/2012). Mỗi bài thi chiếm 25 phần trăm của điểm cuối cùng. Thông tin về nội dung các kỳ thi sẽ được cung cấp thêm trong những buổi thảo luận lớp.

Học viên cũng sẽ hoàn thành sáu bài tập trong suốt khóa học, mỗi bài chiếm 5 phần trăm của điểm cuối cùng. Học viên sẽ biết thêm chi tiết về những bài tập về nhà trong các buổi giảng và thảo luận một khi lớp học bắt đầu. Bài tập về nhà phải được nộp đúng hạn đã thông báo trong lớp. Nộp trễ sẽ không được chấp nhận.

Học viên được khuyến khích làm việc theo nhóm. Tuy nhiên, mỗi cá nhân phải tự viết câu trả lời và nộp bài tập của riêng mình. Vui lòng đọc thật kỹ Cẩm nang học viên về việc hợp tác được chấp nhận và hợp tác không được chấp nhận.

Bài đọc

Tất cả những bài đọc bắt buộc được liệt kê cụ thể trong lịch học dưới đây. Những nguồn tài liệu khác có thể được bổ sung khi cần thiết. Một số bài đọc sẽ được lấy từ những sách giáo khoa sau:

- Paul Krugman and Robin Wells, *Macroeconomics*, Second Edition, Worth Publishers, 2009 (referred to as **KW** in the schedule below).

- David A. Moss, *A Concise Guide to Macroeconomics – What Managers, Executives, and Students Need to Know*. Harvard Business School Press, 2007. **(Moss 2007).**

- Gregory Mankiw, *Macroeconomics*. Worth Publishers, 2007. **(GM 2007)** (*Kinh Tế Vĩ Mô*, Bản dịch của Nhà xuất bản thống kê và Trường Đại học Kinh tế Quốc Dân).

- John Cassidy, *How Markets Fail: The Logic of Economic Calamities*, Farrar, Straus and Giroux, 2009 (**Cassidy 2009**).

- George Cooper, *The Origin of Financial Crises*, Vintage, 2008 (**Cooper 2008**).

- Jonathan Pincus (2011) "Growth in the Long Run," mimeo.
- José Antonio Ocampo, Codrina Rada and Lance Taylor (2009) *Growth and Policy in Developing Countries: A Structuralist Approach*, Columbia University Press.
- Joseph E. Stiglitz (2010) *Freefall: America, Free Markets and the Sinking of the World Economy*, W.W. Norton. Published in Vietnam as Rơi Tự Do: Nước Mỹ, Các Thị Trường Tự Do và Sự Suy Sụp của Nền Kinh Tế Thế Giới (in the FETP library).

The other Bài đọc listed in the schedule below are:

- **Angus Maddison (2008) "The West and the Rest in the World Economy, 1000-2030,"** ***World Economics*****, 9(4): 75-99.**
- Friedman, Milton, "Inflation and Unemployment," *Nobel Memorial Bài giảng*, Dec. 13, 1976 (The University of Chicago, Illinois). **(Friedman 1976).**
- Athanasios Orphanides, "Monetary Policy in Deflation: The Liquidity Trap in History and Practice", FEDS, Dec. 2003. **(Athanasios Orphanides 2003).**
- World Bank, "Taking Stock," June 2010. The Vietnamese version can be found at http://siteresources.worldbank.org/INTVIETNAMINVIETNAMESE/Resources/TSJun2010VieSmall.pdf (**World Bank 2010**).
- Robert Skidelsky, Keynes: The Return of the Master, Public Affairs, 2009 (**Skidelsky 2009**).
- Joseph Stiglitz, "Capital Market Liberalization, Economic Growth, and Instability," *World Development*, 28:6, 2000 (**Stiglitz 2000**).
- Suiwah Leung, "Banking and Financial Sector Reforms in Vietnam," *ASEAN Economic Bulletin*, 26:1, 2009 **(Leung 2009).**
- Michaël Goujon, "Fighting inflation in a dollarized economy: The case of Vietnam," *Journal of Comparative Economics*, 24:2006 **(Goujon 2006).**
- Country Report, Economist Intelligence Unit, August 2010 **(EIU 2010)**
- World Economic Outlook Update, International Monetary Fund, July 2010 **(IMF 2010)**
- William Easterly, *The Elusive Quest for Growth*, Ch. 3: "Solow's Surprise: Investment Is Not the Key to Growth," – "Truy tìm căn nguyên tăng trưởng" Nhà xuất bản lao động xã hội, 2009 **(Easterly 2009)**

- Paul Krugman, “The Myth of Asia’s Miracle.” *Foreign Affairs,* Vol.73, Iss. 6 (1994) **(Krugman 1994)**

- Dwight Perkins, “The Challenges of China’s Growth,” (Henry Wendt Bài giảng), AEI Press (January 25, 2007). **(Perkins 2007)**

- Easterly, Irwin and Serven, “Walking up the down escalator: Public investment and fiscal stability,” *World Bank Policy Research Working Paper* 4158, 2007 **(Easterly, Irwin and Serven 2007)**

- Kaminsky, Graciela L., Carmen M. Reinhart, Carlos A. Végh. “When it Rains, it Pours: Procyclical Capital Flows and Macroeconomic Policies,” *National Bureau Of Economic Research,* 2004. **(Kaminsky, Reinhart, Végh 2004)**

- Nguyễn Thị Thu Hằng, Đinh Tuấn Minh, Tô Trung Thành, Lê Hồng Giang, Phạm Văn Hà, “Lựa chọn chính sách tỉ giá trong bối cảnh phục hồi kinh tế,” *Báo cáo thường niên kinh tế Việt Nam* **(VEPR, 2010)**

- Policy Discussion Paper 4, “Structural change: The only effective stimulus,” Fulbright Economics Teaching Program 2010 **(FETP 2008)**

- Krugman, Paul and Robin Wells (2010) “The Slump Goes On: Why?” *New York Ôn tập of Books,* September 30 **(KW 2010)**.

- Atish R Ghosh and Jonathan D. Ostry (2009), Choosing an Exchange Rate Regime A new look at an old question: Should countries fix, float, or choose something in between? – **(Atish R Ghosh and Jonathan D. Ostry 2009).**

- Ila PatnaiK and Ajay Shah (2010), Asia confronts the impossible trinity, ADB – **(Ila PatnaiK and Ajay Shah 2010).**

- Gauti B. Eggertsson and Paul Krugman (2010) – Debt, Deleveraging, and the Liquidity Trap: A Fisher-Minsky-Koo approach – **(Gauti B. Eggertsson and Paul Krugman 2010)**

Lịch giảng bài và bài đọc

Những bài đọc bắt buộc sẽ có sẵn bảng tiếng Việt, tuy nhiên một số bài đọc bổ sung chỉ có bản tiếng Anh. Bài đọc số một của mỗi bài giảng là bài đọc bắt buộc.

Tuần	Thứ Hai	Thứ Tư	Thứ Sáu
1	3/10 Giới thiệu môn học Bài giảng 1: Hạch toán thu nhập quốc gia CHÂU VĂN THÀNH Bài đọc: 1. David Moss 2007 - Ch. 1, 5	5/10 Bài giảng 2: Cán cân thanh toán CHÂU VĂN THÀNH Bài đọc: 1. David Moss 2007 - Ch. 6 2. KW 2009 – Ch. 18	7/10 Giới thiệu về FETP
2	**10/10** **Bài giảng 3: Tăng trưởng trong dài hạn: các xu thế trong lịch sử** **JONATHAN PINCUS** Bài đọc: 1. Pincus 2011 2. Maddison 2008	**12/10** **Bài giảng 4: Tăng trưởng trong dài hạn: Mô hình Solow và hạch toán tăng trưởng** **JONATHAN PINCUS** Bài đọc: 1. Pincus 2011 2. Krugman 1994	**14/10** Ôn tập 1
3	**17/10** **Bài giảng 5: Tăng trưởng trong dài hạn: Hội tụ, Phân kỳ và Tăng trưởng nội sinh** **JONATHAN PINCUS** Bài đọc: 1. Pincus 2011 2. Occampo, Rada and Taylor Ch. 2	**Oct. 19** **Bài giảng 6: Tăng trưởng trong dài hạn: Các mô hình cơ cấu của tăng trưởng** **JONATHAN PINCUS** Bài đọc: 1. Pincus 2011 2. Occampo, Rada and Taylor Ch. 8	**21/10** Ôn tập 2
4	**24/10** **Bài giảng 7: Nền kinh tế thực (khu vực sản xuất)** **ĐINH VŨ TRANG NGÂN** Bài đọc: 1. Moss 2007 Ch. 1 2. GM 2007 Ch. 3	**26/10** **Bài giảng 8: Ngân hàng, Ngân hàng Trung ương và tiền** **ĐINH VŨ TRANG NGÂN** Bài đọc: 1. Moss 2007 Ch. 2 2. GM 2007 Ch. 6, 18	**28/10** Ôn tập 3
5	**31/10** **Bài giảng 9: Chu kỳ Kinh tế** **ĐINH VŨ TRANG NGÂN** Bài đọc: 1. Moss 2007 Ch. 3 2. GM 2007 Ch. 8	**2/11** **Bài giảng 10: Mô hình IS-LM** **CHÂU VĂN THÀNH** Bài đọc: 1. David Spencer/ Bài giảng của CVT	**4/11** Ôn tập 4

6	**7/11** **Bài giảng 12: Mô hình AS-AD** **CHÂU VĂN THÀNH** Bài đọc: 1. KW 2009 – Ch. 12	**9/11** **Bài giảng 12: Tiết kiệm và đầu tư** **ĐINH VŨ TRANG NGÂN** Bài đọc: 1. Easterly, Irwin, Serven 2007	**11/11** Ôn tập 5
7			**18/11** **Thi giữa kỳ**
8	**21/11** **Bài giảng 13: Lạm phát** **ĐINH VŨ TRANG NGÂN** Bài đọc: 1. Friedman 1976	**23/11** **Bài giảng 14: Chủ nghĩa tiền tệ, những kỳ vọng hợp lý và chủ nghĩa cơ cấu** **JONATHAN PINCUS** Bài đọc: 1. Skidelsky 2010	**25/11** Ôn tập 6
9	**28/11** **Bài giảng 15: Những phức tạp về tỉ giá hối đoái** **CHÂU VĂN THÀNH** Bài đọc: 1. Moss 2007- Ch. 7	**30/11** **Bài giảng 16: Nền kinh tế mở – Mô hình Mundell-Flemming** **CHÂU VĂN THÀNH** Bài đọc: 1. KW 2009 – Ch. 18 2. Ila PatnaiK and Ajay Shah 2010	**2/12** Ôn tập 7
10	**5/12** **Bài giảng 17: Các dòng vốn, Cán cân thanh toán và chính sách tiền tệ** **CHÂU VĂN THÀNH** Bài đọc 1. Ocampo, Rada and Taylor, Ch.s 5-7	**7/12** **Bài giảng 18: Lãi suất và tỉ giá hối đoái – Điều kiện ngang bằng lãi suất và các vấn đề của nền kinh tế mở** **CHÂU VĂN THÀNH** Bài đọc: 1. CVT, Capital Liberalization, Speculative Attacks, and Crises	**9/12** Ôn tập 8
11	**12/12** **Bài giảng 19: Hệ thống Tiền tệ Quốc tế - Việt Nam: tỉ giá hối đoái thả nổi hay cố định?** **CHÂU VĂN THÀNH** Bài đọc: 1. Atish R Ghosh and Jonathan D. Ostry 2009 2. Barry Eichengreen and Raul Razo-Garcia 2006 3. VEPR, 2010, Ch. 4	**14/12** **Bài giảng 20: Giảm phát và bẫy thanh khoản** **CHÂU VĂN THÀNH** Bài đọc: 1. Athanasios Orphanides 2003 2. Gauti B. Eggertsson and Paul Krugman 2010	**16/12** Ôn tập 9
12	**19/12** **Bài giảng 21: Tự do hóa tài chính và tăng**	**21/12** **Bài giảng 22: Những chọn lựa chính sách**	**23/12** Ôn tập 10

	trưởng **JONATHAN PINCUS** 1. Occampo, Rada and Taylor, Ch. 6 2. Stiglitz 2000	**vĩ mô** **JONATHAN PINCUS** 1. Occampo, Rada and Taylor, Ch. 7. 3. Caminsky, Rienhardt and Vegh, 2004	
13	**26/12** **Bài giảng 23: Bài học của 2008** **JONATHAN PINCUS** Bài đọc: 1. Stiglitz 2010, esp. Ch.s 1-2 2. Cooper 2008, Ch. 1	**28/12** **Bài giảng 24: Việt Nam và sự bất ổn vĩ mô** **JONATHAN PINCUS** Bài đọc: 1. World Bank, Taking Stock, December 2011.	**30/12** Ôn tập 11
14		**11/01** **Thi cuối kỳ**	